

Số: 714 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 11 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Quyết định số 2361/QĐ-TTg ngày 22/12/2015 của Thủ tướng
Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 - 2020;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tư pháp, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công an tỉnh; Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh; Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB và Xã hội;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, VX_(v).

ct

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 11/5/2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

Thực hiện Quyết định số 2361/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016 - 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020, với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đảm bảo cho mọi trẻ em được bảo vệ, được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, giảm nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; chú trọng bảo vệ trẻ em để không bị xâm hại; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp kịp thời, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống còn 5% so với tổng số trẻ em toàn tỉnh.
- 80% trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được quản lý và có các biện pháp can thiệp, trợ giúp kịp thời.
- 90% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.
- Giảm 10% tỷ lệ trẻ em bị xâm hại so với 2015.
- 100 % huyện, thị xã xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ YÊU CẦU

1. Đối tượng: Trẻ em, ưu tiên trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng dân tộc thiểu số, trẻ em ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn của tỉnh Đắk Nông.

2. Phạm vi: Chương trình được thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh, trong đó ưu tiên các địa bàn, các đơn vị có nhiều trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em thuộc vùng dân tộc, vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

3. Yêu cầu: Kế hoạch được triển khai nghiêm túc, đồng bộ trên địa bàn tỉnh; các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của từng đơn vị, địa phương.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho chính quyền các cấp, các tổ chức, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông về bảo vệ trẻ em theo chủ đề nhằm thu hút sự tham gia của xã hội về bảo vệ trẻ em.

- Cung cấp các tài liệu, sản phẩm truyền thông về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục về bảo vệ trẻ em phù hợp với từng nhóm đối tượng (các cấp ủy đảng, chính quyền, người dân, cha mẹ/ người chăm sóc trẻ và bản thân trẻ em), địa bàn dân cư. Tổ chức các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trong trường học về kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và bản thân trẻ em.

- Hướng dẫn cho trẻ em tránh xa các nguy cơ bị xâm hại tình dục.

2. Hoàn thiện hệ thống tổ chức, nhân lực và nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Xây dựng, tổ chức hoạt động, nhóm trẻ em nòng cốt ở cấp tỉnh, huyện, xã; củng cố đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, đặc biệt là cấp xã; xây dựng và thực hiện đề án phát triển đội ngũ cộng tác viên ở cơ sở đáp ứng nhu cầu của công tác bảo vệ trẻ em.

- Cung cấp tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em và đội ngũ cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Tổ chức trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm về xây dựng hệ thống bảo vệ trẻ em, về mô hình tổ chức cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em ở các tỉnh.

3. Xây dựng hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em có đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu cần sự bảo vệ của mọi trẻ em.

- Xây dựng các loại hình cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, bao gồm cả cơ sở công lập và cơ sở ngoài công lập đáp ứng yêu cầu của công tác bảo vệ trẻ em;

- Tổ chức tiếp nhận và quản lý đối với trẻ em cần sự can thiệp, trợ giúp để đáp ứng kịp thời việc cung cấp các dịch vụ bảo vệ trẻ em hiệu quả.

4. Triển khai hệ thống theo dõi, giám sát thực hiện Chương trình.

- Khai thác hệ thống phần mềm theo dõi thông tin về bảo vệ trẻ em tích hợp với hệ thống thống kê dữ liệu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo quy định của Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Phân công cán bộ tiếp nhận, quản lý và sử dụng phần mềm quản lý trẻ em các cấp tỉnh, huyện, xã.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện công tác bảo vệ trẻ em tại các huyện, thị xã.

5. Nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính.

- Biên soạn, xây dựng tài liệu, tổ chức tập huấn cho đội ngũ công cán, viên chức trực tiếp làm việc với trẻ em và người chưa thành niên trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính.

- Đề xuất việc áp dụng các biện pháp bảo vệ trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em có liên quan đến quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính; xây dựng mô hình phòng, ngừa, quản lý, giáo dục trẻ em vi phạm pháp luật tại cộng đồng.

- Triển khai và mở rộng mô hình phòng điều tra, xét xử thân thiện đối với trẻ em.

(Có bảng phụ lục các hoạt động chủ yếu kèm theo)

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác bảo vệ trẻ em. Xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động công tác bảo vệ trẻ em các cấp; bố trí đủ nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác cho việc thực hiện công tác bảo vệ trẻ em. Đưa các mục tiêu bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm và hàng năm của tỉnh và địa phương.

2. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bảo vệ trẻ em của chính quyền các cấp, các tổ chức, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và trẻ em.

3. Thực hiện chế độ báo cáo, thông tin kịp thời về công tác bảo vệ trẻ em.

4. Đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong việc thực hiện hoạt động bảo vệ trẻ em; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em hàng năm, giữa kỳ và cuối kỳ; phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quyền trẻ em.

5. Huy động sự tham gia của các cơ quan, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp cho việc thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ theo Chương trình mục tiêu Hỗ trợ phát triển hệ thống trợ giúp xã hội giai đoạn 2016 - 2020 theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Ngân sách địa phương: Hàng năm căn cứ vào tình hình thực tế ngân sách, bố trí kinh phí thực hiện Chương trình cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; ngân sách các huyện, thị xã bố trí kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

- Nguồn lực huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm toàn diện về việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã triển khai thực hiện Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm về bảo vệ trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã xây dựng, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định số lượng và mức hỗ trợ đối với cộng tác viên kiêm nhiệm bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định; lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện Chương trình trong dự toán hàng năm của đơn vị.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch và báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Sở Tài chính

Căn cứ điều kiện ngân sách cấp tỉnh hàng năm, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

4. Sở Tư pháp

Tăng cường hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tổ chức nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính.

5. Công an tỉnh

Xây dựng và thực hiện kế hoạch đấu tranh, phòng ngừa tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi trẻ em; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả quản

lý, giáo dục trẻ em làm trái pháp luật ở cộng đồng; xây dựng và áp dụng quy trình điều tra thân thiện với trẻ em vi phạm pháp luật theo quy định. Định kỳ có thông tin về tình hình bạo lực, xâm hại trẻ em và trẻ em vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Triển khai xây dựng môi trường lành mạnh, không có bạo lực trong nhà trường và các cơ sở giáo dục; tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực về bảo vệ trẻ em cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ phụ trách công tác Đoàn - Đội; tích hợp việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực cho học sinh vào chương trình giáo dục trong nhà trường và các cơ sở giáo dục.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tăng cường công tác tuyên truyền, lồng ghép các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc xuất bản các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa, đảm bảo cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền thiết thực, phù hợp nhằm đảm bảo cho trẻ em tiếp cận và sử dụng các nguồn thông tin lành mạnh.

9. Sở Nội vụ

Hướng dẫn thực hiện các quy định về việc kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức và cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp.

10. Sở Y tế

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Y tế, chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai công tác chăm sóc và hỗ trợ trẻ em bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

11. UBND các huyện, thị xã

Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn; lồng ghép thực hiện có hiệu quả Kế hoạch với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình khác có liên quan; gắn việc thực hiện Kế hoạch với xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực để thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong việc thực hiện hoạt động bảo vệ trẻ em; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của

mình, tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của Kế hoạch; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016 - 2020. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các huyện, thị xã phối hợp triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện hàng năm trước ngày 15/11 về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh
Tôn Thị Ngọc Hạnh

**CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG BẢO VỆ TRẺ EM
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2016-2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 714 /QĐ-UBND ngày 11/5/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	THỜI GIAN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
1	Hoàn thiện hệ thống nhân lực làm công tác bảo vệ trẻ em từ cấp tỉnh đến các thôn, buôn, bon, tổ dân phố	2016 - 2017	Sở Nội vụ	UBND các huyện, thị xã và các xã, phường, thị trấn
2	Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định số lượng và mức hỗ trợ đối với cộng tác viên kiêm nhiệm bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố	2016	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, các đơn vị liên quan
3	Tổ chức truyền thông nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em thông qua các hình thức: nhân bản các ấn phẩm, tài liệu truyền thông dưới dạng tờ rơi, áp phích, xây dựng phóng sự, tin bài; tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề; tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng...	2016 - 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông, các Đài Truyền thanh và Truyền hình địa phương
4	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ các cấp, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em	2016 - 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thị xã



STT	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	THỜI GIAN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
5	Tổ chức thực hiện tiếp nhận, quản lý đối với các trường hợp trẻ em cần sự can thiệp, trợ giúp và cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em	2017 - 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các đơn vị liên quan
6	Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, đoàn thể về cung cấp các dịch vụ bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trợ giúp trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trợ giúp pháp lý	2016 - 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Y tế, Công an tỉnh, Sở Tư pháp
7	Triển khai hệ thống phần mềm theo dõi thông tin về bảo vệ trẻ em tích hợp với hệ thống thống kê dữ liệu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em	2017 - 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thị xã
8	Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt	2016 - 2020	Sở Y tế	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã
9	Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; quản lý nhà nước về nuôi con nuôi; tổ chức nâng cao năng lực về bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính	2016 - 2020	Sở Tư pháp	Các đơn vị có liên quan
10	Triển khai phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"; lồng	2016 - 2020	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các đơn vị có liên quan

STT	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	THỜI GIAN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP
	ghép giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực cho học sinh vào chương trình giáo dục trong nhà trường			
11	Đẩy mạnh đấu tranh, phòng ngừa tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi trẻ em; thực hiện quy trình điều tra thân thiện với trẻ em vi phạm pháp luật.	2016 - 2020	Công an tỉnh	Các đơn vị liên quan
12	Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch tại các huyện, thị xã	2016 - 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thị xã
13	Tổng kết thực hiện Kế hoạch	2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã

